

Số: 24/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 02 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2020/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị X, sinh năm 1994;

Địa chỉ: số nhà 151, tổ 24, phường Đ, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: số nhà 151, tổ 24, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phan Thị X và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phan Thị X và anh Nguyễn Anh T đều thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con:** Chị Phan Thị X và anh Nguyễn Anh T có 01 con chung tên là Nguyễn Phan A, sinh ngày 12/01/2015 chị X và anh T thỏa thuận như sau:

Chị Phan Thị X là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Phan A cho đến khi cháu Phan A thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Thị X không yêu cầu anh Nguyễn Anh T cấp dưỡng nuôi con, anh T nhất trí.

Anh Nguyễn Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở anh Tuấn thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Phan Thị X và anh Nguyễn Anh T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Phan Thị X và anh Nguyễn Anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, anh Tuấn nhất trí để chị Xuân nộp thay số tiền án phí mà anh T phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng chị X phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Phan Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Phan Thị X số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000528 ngày 13/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Quyết Tiến, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga